BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP.HCM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư theo Thông tư số 06/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

1. Thông tin chung

- Họ và tên: LÊ VĂN HOÀNG
- Năm sinh: 16/08/1962
- Giới tính: Nam
- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): TSKH, 1996, Viện Hàn lâm Khoa học Quốc gia Belarus, Minsk, Belarus
- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm): Giáo sư, 2016, Trường Đại học Sư phạm TP. HCM
- Ngành, chuyên ngành khoa học: Vật lý lý thuyết và Vật lý toán
- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm): giảng viên, Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, Khoa Vật lý.
- Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng bộ môn
- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo): 2019, HĐGSCS Trường Đại học Sư phạm TP.HCM
- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ): 2019, HĐGS ngành Vật lý
- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu *(thuộc chuyên ngành đang hoạt động)*

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

a) Tổng số sách đã chủ biên: 01 sách chuyên khảo; 01 giáo trình.

b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất *(tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn).*

(1) Ilya Feranchuk, Alexey Ivanov, Van-Hoang Le, Alexander Ulyanenkov, *Non-perturbative Description of Quantum Systems*, Lecture Notes in Physics, Vol. 894 **(**Berlin: Springer, 2015). ISBN 978-3-319-13005-7 (34 trích dẫn)

(2) Lê Văn Hoàng, Bài giảng Cơ học lượng tử, NXB ĐH Sư phạm TP. HCM, 2015. ISBN 978-604-918-709-4. Tái bản 2018. ISBN 978-604-958-169-4.

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: trên 60 bài báo tạp chí quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất *(tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có):*

- Quốc tế: 25 bài SCI trong 5 năm từ 2015 (10 Q1, 15 Q2)

(1) Ngoc-Loan Phan, Kim-Ngan Do,Van-Hung Hoang, Cam-Tu Le, Van-Hoang Le*, *Double-plateau structure and effect of carrier-envelope phase on high-order harmonic generation from Rydberg atom in few-cycle laser pulse*, Journal of the Optical Society of America B 37 (2020) 1781-1789 (IF: 2.284, Q1, H-index 134).

(2) Ngoc-Tram D. Hoang, Duy-Nhat Ly, Van-Hoang Le*, *Comment on "Excitons, trions, and biexcitons in transition-metal dichalcogenides: Magnetic-field dependence"*, Physical Review B 101 (2020) 127401.
(IF: 3.736, Q1, H-index 397)

(3) Anh-Luan Phan*, Dai-Nam Le, Van-Hoang Le, and Pinaki Roy, *Electronic spectrum of spherical fullerene molecules in the presence of generalized magnetic fields*, The European Physical Journal Plus 135 (2020) 6.
(IF: 2.612, Q2, H-index 38)

(4) Dai-Nam Le*, Phong-Su Luu, Thanh-Sang Ha, Ngoc-Hung Phan, and Van-Hoang Le, *Bound state of (2+1)-dimensional massive Dirac fermions in a Lorentzian-shaped inhomogeneous perpendicular magnetic field*, Physica E 116 (2020) 113777. (IF: 3.176, Q2, H-index 82)

(5) Ngoc-Loan Phan, Cam-Tu Le, Van-Hung Hoang, and Van-Hoang Le*, *Odd-even harmonic generation from oriented CO molecules in linearly polarized fields and the influence of the dynamic core-electron polarization*, Physical Chemistry Chemical Physics 21 (2019) 24177-24186.
(IF: 3.567, Q1, H-index 199)

(6) Cam-Tu Le*, Dinh-Duy Vu, Cong Ngo, and Van-Hoang Le, *Influence of dynamic core-electron polarization on the structural minimum in high-order harmonics of CO2 molecules*, Physical Review A 100 (2019) 053418.
(IF: 2.907, Q1, H-index 237)

(7) Anh-Luan Phan, Dai-Nam Le*, Van-Hoang Le, and Pinaki Roy, *The influence of electric field and geometry on relativistic Landau levels in spheroidal fullerene molecules*, Physica E 114 (2019) 113639. (IF: 3.176, Q2, H-index 82)

(8) Dai-Nam Le, Anh-Luan Phan, Van-Hoang Le, and Pinaki Roy*, *Relativistic Coulomb problem in curved spaces*, EPL 127 (2019) 10005.
(IF: 1.886, Q2, H-index 144)

(9) Dai-Nam Le, Van-Hoang Le, and Pinaki Roy*, *Electric field and curvature effects on relativistic Landau levels on a pseudosphere*, Journal of Physics: Condensed Matter 31 (2019) 305301. (IF: 2.711, Q1, H-index 197).

(10) Duy-Anh P. Nguyen, Duy-Nhat Ly, Dai-Nam Le, Ngoc-Tram D. Hoang, and Van-Hoang Le*, *High-accuracy energy spectra of a two-dimensional exciton*

screened by reduced dimensionality with the presence of a constant magnetic field, Physica E 113 (2019) 152-164. (SCI, IF: 3.176, Q2, H-index 82)

(11) Dai-Nam Le, Ngoc-Hung Phan, Tuan-Quoc N. Thoi, and Van-Hoang Le*, *Parabolic, prolate spheroidal bases and relation between bases of the nine-dimensional MICZ-Kepler problem*, Journal of Mathematical Physics 60 (2019) 062102. (IF: 1.355, Q2, H-index 96)

(12) Thanh-Xuan H. Cao, Duy-Nhat Ly, Ngoc-Tram D. Hoang, and Van-Hoang Le*, *High-accuracy numerical calculations of the bound states of a hydrogen atom in a constant magnetic field with arbitrary strength*, Computer Physics Communications 240 (2019) 138-151. (IF: 3.784, Q1, H-index 154)

(13) Dai-Nam Le, Anh-Luan Phan, Van-Hoang Le, and Pinaki Roy*, *Spherical fullerene molecules under the influence of electric and magnetic fields*, Physica E 107 (2019) 60-66. (IF: 3.176, Q2, H-index 82)

(14) Dai-Nam Le, Van-Hoang Le, and Pinaki Roy, *Generalized harmonic confinement of massless Dirac fermions in (2+1) dimensions,* Physica E 102 (2018) 66-72. (IF: 2.399, Q2, H-index 82)

(15) Cam-Tu Le*, Van-Hung Hoang, Lan-Phuong Tran, and Van-Hoang Le, *Effect of the dynamic core-electron polarization of CO molecules on high-order harmonic generation*, Physical Review A 97 (2018) 043405. (IF: 2.907, Q1, H-index 237)

(16) Ngoc-Hung Phan, Dai-Nam Le, Tuan-Quoc N. Thoi, and Van-Hoang Le, *Variables separation and superintegrability of the nine-dimensional MICZ-Kepler problem*, Journal of Mathematical Physics 59 (2018) 032102 (IF: 1.165, Q2)

(17) Dai-Nam Le, Ngoc-Tram D. Hoang, and Van-Hoang Le, *Exact analytical solutions of the Schrödinger equation for a two dimensional purely sextix double-well potential*, Journal of Mathematical Physics 59 (2018) 032101 (IF: 1.165, Q2)

(18) Dai-Nam Le, Van-Hoang Le, and Pinaki Roy, *Conditional electron confinement in graphene via smooth magnetic field*, Physica E 96 (2018) 17-22. (IF: 2.221, Q2)

(19) Dinh-Duy T. Vu, Ngoc-Loan T. Phan, Van-Hung Hoang, and Van-Hoang Le, *Dynamic molecular structure retrieval from low-energy laser-induced electron diffraction spectra,* Journal of Physics B 50 (2017) 246101 (IF: 2.119, Q1)

(20) Van-Hung Hoang, Van-Hoang Le, C. D. Lin, and Anh-Thu Le, *Retrieval of target structure information from laser-induced photoelectrons by few-cycle bicircular laser field*, Physical Review A 95 (2017) 031402 (R). (IF: 2.925, Q1)

(21) Van-Hung Hoang, Song-Feng Zhao, Van-Hoang Le, and Anh-Thu Le, *Influence of permanent dipole and dynamic core-electron polarization on tunneling ionization of polar molecules*, Physical Review A 95 (2017) 023407. (IF: 2.925, Q1)

(22) Dai-Nam Le, Ngoc-Tram D. Hoang, and Van-Hoang Le, *Exact analytical solutions of a two-dimensional hydrogen atom in a constant magnetic field*, Journal of Mathematical Physics 58 (2017) 042102. (IF: 1.234, Q2)

(23) Ngoc-Tram D. Hoang, Duy-Anh P. Nguyen, Van-Hung Hoang, and Van-Hoang Le, *Highly accurate analytical energy of a two-dimensional exciton in a constant magnetic field*, Physica B 495 (2016) 16-20. (IF: 1.352, Q2)

(24) Thanh-Son Nguyen, Dai-Nam Le, Tuan-Quoc N. Thoi, and Van-Hoang Le, *Exact analytical solutions of the Schrödinger equation for the nine-dimensional MICZ-Kepler problem*, Journal of Mathematical Physics 56 (2015) 052103.
(IF: 1.234, Q2)

(25) Cam-Tu Le, Van-Hung Hoang, Ngoc-Ty Nguyen, and Van-Hoang Le, *Retrieval of interatomic separation from high-order harmonic spectra using the electron interference effect*, Materials Transactions 56 (2015) 1441-1444.
(IF: 0.689, Q2)

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ *(chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)*

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: 04 cấp Nhà nước; 03 cấp Bộ và tương đương.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất *(tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài):*

(1) 08/2018 – 08/2020, Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia (NAFOSTED), mã số: 103.01-2017.371, *Nghiên cứu phổ nhiễu xạ quang electron phát ra do laser xung cực ngắn và áp dụng cho trích xuất thông tin cấu trúc động lực phân tử*, chủ nhiệm.

(2) 06/2015 – 06/2017, Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia (NAFOSTED) mã số: 103.01.2014.44, *Nghiên cứu một số vấn đề trong tái tạo thông tin động cấu trúc phân tử từ phổ phát xạ sóng điều hòa bậc cao*, chủ nhiệm

2.4. Công trình khoa học khác *(nếu có)*

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: …… sáng chế, giải pháp hữu ích

- Tổng số có: …… tác phẩm nghệ thuật

- Tổng số có: …… thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây *(tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp):*……

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: 06 NCS đã hướng dẫn chính

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất *(Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn):*

(1) Nguyễn Thành Sơn (2015), *Mở rộng đơn cực Dirac và Yang cho không gian 9 chiều*, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên TP.HCM, hướng dẫn chính;

(2) Hoàng Văn Hưng (2017), *Khảo sát ab initio cho hiệu ứng tái va chạm trong tương tác laser cực ngắn với nguyên tử, phân tử*, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên TP.HCM, hướng dẫn chính;
(3) Phan Ngọc Hưng (2019), *Khảo sát đối xứng của bài toán MICZ-Kepler chín chiều,* Trường Đại học Khoa học Tự nhiên TP.HCM, hướng dẫn chính;
(4) Lê Thị Cẩm Tú (2019), *Hiệu ứng giao thoa điện tử và thông tin cấu trúc phân tử trong phổ sóng điều hòa bậc cao,* Trường Đại học Khoa học Tự nhiên TP.HCM, hướng dẫn chính.

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình *(Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn…):*

(1) Van-Hoang Le, Anh-Thu Le, Rui-Hua Xie, and Chii-Dong Lin, *Theoretical analysis of dynamic chemical imaging with lasers using high harmonic generation*, *Physical Review A* 76 (2007) 013414-13. (SCI, IF: 2.907, Q1, H-index, citation: 106 theo Google Scholar)
(2) Le Van Hoang, Ly Xuan Hai, Komarov L I, and Romanova T S, *Relativistic analogy of the Aharonov-Bohm effect in the presence of Coulomb field and magnetic charge,* Journal of Physics A: Mathematical and General 25 (1992) 6461-6469. (SCI, IF: 2.110, Q1, H-index 128, citation: 27)
(3) Van-Hoang Le, Ngoc-Ty Nguyen, Anh-Thu Le, Chen Jin, and Chii-Dong Lin, *Retrieval of interatomic separations of molecules from laser-induced high-order harmonic spectra*, Journal of Physics B: Atomic, Molecular and Optical Physics 41 (2008) 085603-8. (SCI, IF: 2.089, Q1, citation: 26)
(4) Van-Hoang Le, Thanh-Son Nguyen, and Ngoc-Hung Phan, *A hidden non-Abelian monopole in a 16-dimensional harmonic oscillator*, Journal of Physics A: Mathematical and Theoretical 42 (2009) 175204-8. (SCI, IF: 2.110, Q1, H-index 128, citation: 25)
(5) Le Van Hoang and Komarov L I, *Theory of the generalized Kustaanheimo-Stiefel transformation,* Physics Letters A 177 (1993) 121-124. (SCI, IF: 2.087, Q2, H-index 159, citation: 18)
(6) Le Van Hoang and Nguyen Thu Giang, *The Algebraic methods for two-dimensional quantum system*, Journal of Physics A: Mathematical and General 26 (1993) 1409-1418. (SCI, IF:2.110, Q1, H-index 128, citation: 14)
(7) Le Van Hoang, Viloria Tony, and Le Anh Thu, *On the hydrogen-like atom in the five-dimensional space,* Journal of Physics A: Mathematical and General 24 (1991) 3021-3030. (SCI, IF:2.110, Q1, H-index 128, citation: 15)
(8) Ngoc-Loan Phan, Cam-Tu Le, Van-Hung Hoang, and Van-Hoang Le*, *Odd-even harmonic generation from oriented CO molecules in linearly polarized fields and the influence of the dynamic core-electron polarization*, Physical Chemistry Chemical Physics 21 (2019) 24177-24186.
(SCI, IF: 3.567, Q1, H-index 199, citations: 2)
(9) Cam-Tu Le*, Van-Hung Hoang, Lan-Phuong Tran, and Van-Hoang Le, *Effect of the dynamic core-electron polarization of CO molecules on high-order harmonic generation*, Physical Review A 97 (2018) 043405.

(IF: 2.907, Q1, H-index 237, Citations: 8)

(10) Thanh-Xuan H. Cao, Duy-Nhat Ly, Ngoc-Tram D. Hoang, and Van-Hoang Le*, *High-accuracy numerical calculations of the bound states of a hydrogen atom in a constant magnetic field with arbitrary strength*, Computer Physics Communications 240 (2019) 138-151. (SCI, IF: 3.784, Q1, H-index 154)

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước *(nếu có):*

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn *(nếu có):*

ORCID: 0000-0003-4027-0729

Google Scholar: Van-Hoang Le (Citations: 507, H-index: 14, i10-index: 18)

https://scholar.google.com/citations?user=4briswQAAAAJ&hl=en&oi=ao

3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: tiếng Anh, tiếng Nga
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: trung bình khá

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 05 năm 2020

XÁC NHẬN CỦA
CƠ QUAN CÔNG TÁC
(Ký tên và đóng dấu)

NGƯỜI KHAI
(Ký và ghi rõ họ tên)

Lê Văn Hoàng